

Số: **1626**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **09** tháng **5** năm 2022

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/2/2021 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 1 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số: Đơn đề nghị số GDC-SCV/XDTMS03 của Công ty TNHH hải quan Shinhan Việt Nam- mã số thuế 0108674572 và hồ sơ kèm theo; Công văn số 17/KĐHQ-NV ngày 28/3/2022 của Cục Kiểm định Hải quan;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,
 Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Nước cốt trà sữa

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Nước cốt trà sữa

Ký, mã hiệu, chủng loại: Manwol | Nhà sản xuất: Manwol Inc

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: thành phần gồm 27% nước tinh khiết, 47% trà đặc (xuất xứ Myanmar/kem không sữa, 7% đường, bột trà đen), 26% chiết xuất trà đen (1% trà đen/xuất xứ: Ba Lan) [Chứa sữa tách béo].

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Pha loãng với sữa trước khi sử dụng.

+) Cách pha trà sữa lạnh:

Bước 1: Cho đá vào cốc

Bước 2: Đổ 270ml sữa lạnh vào cốc

Bước 3: Cho nước cốt trà sữa vào cùng hỗn hợp đang có trong cốc

Bước 4: Khuấy đều và thưởng thức ly trà sữa lạnh.

+) Cách pha trà sữa nóng:

Bước 1: Chuẩn bị 270ml sữa nóng và cho vào cốc

Bước 2: Cho nước cốt trà sữa vào cốc cùng với sữa nóng

Bước 3: Khuấy đều và thưởng thức ly trà nóng.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng: Hàm lượng dinh dưỡng tính trên 100gr: lượng calo (222.42kCal), sodium (70.75mg), carbohydrate (41.27g), Đường (17.31g), chất béo (6.12g), Chất béo bão hòa (5.07g), Chất béo chuyển đổi (0.03g), Cholesterol (0mg), Protein (0.56g).

- Thông số kỹ thuật: Quy cách đóng gói: 80ml (40ml x 2 thanh).

- Quy trình sản xuất:

Bước 1: Sau khi pha một túi trà trong nước 90°C, cho bột trà đen và đường vào trộn đều.

Bước 2: Cho chất lỏng được tạo ra trong quá trình trên vào một máy chia nhỏ và chia nhỏ nó thành các gói nhỏ.

Bước 3: Cho thành phẩm vào máy tiệt trùng và tiệt trùng ở nhiệt độ cao và áp suất cao.

Theo quy trình sản xuất của nhà sản xuất kèm hồ sơ:

Tại bước 1 có quy trình cụ thể như sau:

1.1. Pha túi trà đen (thành phần gồm 97% lá trà đen nghiền và 3% hương Bergamot tự nhiên) vào nước 90°C.

1.2. Pha nước thu được ở (1.1) với 1 sản phẩm "solid tea" (thành phần

gồm: xiro đường, dầu dừa đã lưu hóa, protein sữa, chất nhũ hóa, chất ổn định, chất chống đông, đường, muối tinh luyện, bột trà đen (7%), sữa).

1.3. Sau đó, thêm nước nóng vào trong hỗn hợp ở (2).

Hàm lượng trong gói sản phẩm cuối cùng: hỗn hợp (1.1) 26%, solid tea ở bước (1.2) chiếm 47% và nước ở bước (1.3) chiếm 27%.

- Công dụng theo thiết kế: Sản phẩm pha với sữa để tạo thành cốc trà sữa.

3. Kết quả xác định trước mã số: Theo hồ sơ đề nghị xác định trước mã số thì mặt hàng:

Tên thương mại: Nước cốt trà sữa

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Như mục 2

Ký, mã hiệu, chủng loại: Manwol | Nhà sản xuất: Manwol Inc

thuộc nhóm 21.01 "Chất chiết xuất, tinh chất và chất cô đặc, từ cà phê, chè hoặc chè Paragoay, và các chế phẩm có thành phần cơ bản là các sản phẩm này hoặc có thành phần cơ bản là cà phê, chè, chè Paragoay; rau diếp xoăn rang và các chất thay thế cà phê rang khác, và các chiết xuất, tinh chất và chất cô đặc của chúng.", phân nhóm 2101.20 "- Chất chiết xuất, tinh chất và các chất cô đặc, từ chè hoặc chè Paragoay, và các chế phẩm có thành phần cơ bản là các chất chiết xuất, tinh chất hoặc các chất cô đặc này hoặc có thành phần cơ bản là chè hoặc chè Paragoay:", mã số 2101.20.30 "- Các chế phẩm chè gồm hỗn hợp của chè, sữa bột và đường" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty biết và thực hiện.

Nơi nhận: *Shinh*

- Công ty TNHH hải quan Shinhhan Việt Nam (Tầng 8, tòa nhà Sudico, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội);
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Cục Kiểm định Hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-D.Linh (3b).

**KT. TÓNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TÓNG CỤC TRƯỞNG**



Chu Nhuận Tường

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.